

Bản án số: 02/2021/DS-ST

Ngày: 20/4/2021

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Minh Đăng

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Mai Thị Hà

2. Bà Nguyễn Võ Phương Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Hoà Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa:** Bà Lương Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 48/2021/TLST-DS ngày 16/12/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-DS ngày 10/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-DS ngày 31/3/2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần S G Th T

Địa chỉ: Số 266-268, đường N K Kh Ng, phường V T S, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Ng Đ Th D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đ T Đ Tr – Giám đốc Chi nhánh Ninh Thuận – Sacombank (theo giấy ủy quyền số 1911A/2020/GUQ-PL ngày 26/6/2020). Bà Tr ủy quyền lại cho ông Ph Ng V – Chuyên viên quản lý nợ, phòng kiểm soát rủi ro. (Theo giấy ủy quyền số 47/2020/GUQ-CNNT ngày 03/8/2020) (có mặt).

**- Bị đơn:** Ông Ng X Ch, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ban chỉ huy quân sự huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/8/2020 và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông P Ng V trình bày: Ngày 25/5/2016, ông Ng X Ch có vay vốn tại Ngân hàng Sacombank – Chi nhánh Ninh Thuận (gọi tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số LD1614600550. Cụ thể như sau: Số tiền vay: 100.000.000 đồng; Thời gian vay: 48 tháng; Mục đích vay: Tiêu dùng; Lãi suất vay ban đầu: 0,67%/tháng; Lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; Hình thức trả nợ: Trả gốc lãi

hàng tháng theo phương thức góp đều; Thời điểm trả hết nợ: 25/5/2020. Sau khi vay, ông Ch đã trả nợ gốc là 74.988.000 đồng; trả nợ lãi là 24.589.000 đồng. Từ tháng 7/2019 đến nay, ông Ch không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ tiền lãi và tiền gốc cho Ngân hàng theo đúng thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ngân hàng đã nhiều lần gửi các văn bản thông báo nợ đến hạn, nợ quá hạn cho ông Ch tuy nhiên ông Ch không hợp tác với Ngân hàng trong việc trả nợ vay. Hiện tại khoản vay của ông Ch được xác định là nợ quá hạn theo quy định tại Điều 3 phụ lục về xác định nợ xấu ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng.

Nay Ngân hàng làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc buộc ông Ng X Ch có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 38.489.869 đồng, cụ thể: nợ gốc: 25.012.000 đồng; nợ lãi: 13.477.869 đồng. Ông Ch phải tiếp tục trả lãi, phí phạt chậm trả phát sinh đối với số nợ trên tính từ ngày 16/4/2021 đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ theo mức lãi suất, mức phí đã thỏa thuận giữa các bên theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành triệu tập ông Ng X Ch đến Tòa để tiến hành lấy lời khai, tham gia mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa nhưng ông Ch đều vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn. Bị đơn vắng mặt không có ý kiến.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc thể hiện:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng không có lý do. Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn

- Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn Ngân hàng số tiền 38.489.869 đồng, cụ thể: nợ gốc: 25.012.000 đồng; nợ lãi: 13.477.869 đồng. Ông Ch phải tiếp tục trả lãi, phí phạt chậm trả phát sinh đối với số nợ trên tính từ ngày 20/4/2021 đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ theo mức lãi suất, mức phí đã thỏa thuận giữa các bên theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc bị đơn phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Ng X Ch

phải trả nợ số tiền 38.489.869 đồng theo hợp đồng tín dụng số LD1614600550. Bị đơn có nơi công tác tại địa bàn huyện Thuận Bắc. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xác định đây là vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng dân sự (*Hợp đồng vay tài sản trong lĩnh vực tín dụng*), vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

[1.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp, được thực hiện các hoạt động trung gian tiền tệ (*Kinh doanh ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ...*) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định: Hợp đồng tín dụng số LD1614600550 ký kết ngày 25/5/2016 giữa Ngân hàng với ông Ng X Ch trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, không trái đạo đức xã hội, không bị pháp luật cấm. Do vậy, có căn cứ khẳng định ông Ch có vay Ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng và đến thời điểm hiện nay ông Ch còn nợ Ngân hàng số tiền 38.489.869 đồng (tính đến ngày 20/4/2021), cụ thể: nợ gốc: 25.012.000 đồng; nợ lãi: 13.477.869 đồng. Ngân hàng yêu cầu ông Chánh phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi như trên. Xét thấy, quá trình sử dụng vốn vay của Ngân hàng, ông Chánh đã vi phạm cam kết đã thỏa thuận giữa các bên, ông Ch chỉ trả nợ gốc là 74.988.000 đồng; trả nợ lãi là 24.589.000 đồng, sau đó không trả bất kỳ khoản tiền gốc và lãi nào, mặc dù Ngân hàng đã đôn đốc nhiều lần. Vì vậy, HĐXX căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, ý kiến đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông Ch phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền 38.489.869 đồng (tạm tính đến ngày 20/4/2021), cụ thể: nợ gốc: 25.012.000 đồng; nợ lãi: 13.105.978 đồng

[2.2] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc ông Ch phải tiếp tục trả lãi, phí phạt chậm trả phát sinh đối với số nợ trên tính từ ngày 20/4/2021 đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ theo mức lãi suất, mức phí đã thỏa thuận giữa các bên theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Xét thấy, đề nghị này của đại diện Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện, có cơ sở nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Ng X Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ vào:** Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn ông Ng X Ch.

Buộc ông Nguyễn Xuân Chánh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 38.489.869 đồng, cụ thể: nợ gốc: 25.012.000 đồng; nợ lãi: 13.477.869 đồng (tạm tính đến ngày 20/4/2021).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Chánh chậm trả số tiền nêu trên cho Ngân hàng, thì ông Chánh phải trả lãi đối với số tiền trả chậm trên số tiền 38.117.978 đồng theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng LD1614600550 ký kết ngày 25/5/2016 cho đến khi trả hoàn tất nợ.

**Về án phí:** Ông Ng X Ch phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 38.477.869 đồng x 5% = 1.924.000 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 910.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0021726, ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi Cục THA huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Ngô Minh Đăng**

